

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Yên, ngày 28 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 264/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1996

Nơi ĐKKHTT: thôn Đông L, xã Song V, huyện Tân Yên, Bắc Giang.

Nơi ở hiện nay: thôn Hoàng V, xã Song V, Tân Yên, Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh Tạ Kim C, sinh năm 1992

Nơi cư trú: thôn Đông L, xã Song V, huyện Tân Yên, Bắc Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị V và anh Tạ Kim C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Trần Thị V nuôi dưỡng con chung là Tạ Kim Nh, sinh ngày 30/4/2018. Giao cho anh Tạ Kim C nuôi dưỡng con chung là Tạ Kim Hưng, sinh ngày 27/7/2015. Vấn đề cấp dưỡng chị V, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị V, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở chị V, anh C thực hiện quyền và nghĩa vụ này.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: Chị V, anh C tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị V phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0011415 ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Chị Trần Thị V được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Yên;
- UBND xã Song V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên